

## Jotafloor Topcoat

### Mô tả sản phẩm

Đây là loại sơn 2 thành phần gốc epoxy đóng rắn bằng amide. Sản phẩm này là loại sơn có hiệu suất cao. Sản phẩm này rất dễ thi công. Sản phẩm này có thể được pha ở rất nhiều màu trong Hệ thống pha màu tự động sơn công nghiệp của Jotun (MCI) Sản phẩm này có độ bóng và độ cầm màu tuyệt hảo. Sản phẩm này có khả năng chống hóa chất, mài mòn và va chạm cơ học tốt. Nếu cần khả năng chống trượt, có thể sử dụng Jotafloor Non Slip trong hệ sơn. Dùng như là lớp phủ cuối trong môi trường khí quyển. Thích hợp dùng làm sơn phủ trên sơn chống rỉ được phê duyệt cho bề mặt bê tông.

### Mục đích sử dụng

Được thiết kế cho nhiều loại sàn với nhiều cấp độ chịu va chạm cơ học và hóa chất. Được thiết kế đặc biệt cho sàn, nơi cần hệ sơn có tính thẩm mỹ cao, chịu thời tiết và không bám bụi. Được thiết kế đặc biệt cho sàn công nghiệp, phòng thí nghiệm, bệnh viện, nhà máy sản xuất bia và thực phẩm, nhà bếp, cơ sở sản xuất công nghệ cao, sản xuất sữa, nhà kho, nhà máy sản xuất và xưởng sửa chữa máy bay.

### Phê chuẩn & chứng chỉ

Determination of Bond strength to host concrete - BS 1881 : Part 207  
Determination of Crack Bridgeability - ASTM C884  
Determination of Rapid Chloride Permeability - AASHTO T277  
Determination of Water Permeability - DIN 1048  
Determination of Acid or Alkali Reaction - ASTM D543  
Determination of Weather or Salt Spray Test - N.F.C. Standard  
Determination of Impact Resistance - ISO 6272  
Determination of Shore 'A' hardness - ASTM D2240  
Determination of Taber Abrasion (1,000 Cycles) - ASTM D4060  
Determination of Toxicity - BS 6920  
Determination of Flame Spread - ASTM D1360

Những chứng chỉ và phê chuẩn khác có thể được cung cấp khi có yêu cầu.

### Màu sắc

dãy màu lựa chọn được pha màu bởi Hệ thống pha màu tự động (MCI)

## Thông số sản phẩm

Đặc tính	Thử nghiệm/Tiêu chuẩn	Mô tả
Thể tích chất rắn	ISO 3233	50 ± 2 %
Cấp độ bóng (GU 60 °)	ISO 2813	bóng (70-85)
Điểm chớp cháy	ISO 3679 Method 1	25 °C
VOC-US/Hong Kong	US EPA phương pháp 24 (kiểm nghiệm)	368 g/l

Những giá trị trên là những giá trị tiêu biểu cho những sản phẩm được sản xuất bởi nhà máy, nó có thể thay đổi tùy theo màu sắc.

Tất cả thông số được áp dụng cho sơn đã được pha trộn.

Mô tả về độ bóng: Theo định nghĩa của Jotun.

## Chiều dày màng sơn mỗi lớp

### Dãi thông số kỹ thuật tiêu chuẩn đề nghị

Chiều dày khô	40 - 60	µm
Chiều dày ướt	80 - 120	µm
Định mức phủ lý thuyết	12,5 - 8,3	m <sup>2</sup> /l

Định mức thực tế của mỗi lớp sẽ phụ thuộc vào kích cỡ của hạt Jotafloor Non Slip Aggregate sử dụng.

## Chuẩn bị bề mặt

Nhằm bảo đảm độ bám dính lâu dài của lớp kế, bề mặt phải sạch, khô và không chứa những tạp chất khác.

### Bảng tổng kết cho công tác chuẩn bị bề mặt

Chất nền vật sơn	Chuẩn bị bề mặt	
	Tối thiểu	Đề nghị
Bê tông và Bề mặt sơn	Lớp sơn tương thích sạch, khô và không bị hư hại (ISO 12944-4, 6.1)	Lớp sơn tương thích sạch, khô và không bị hư hại (ISO 12944-4, 6.1)

## Thi công

### Phương pháp thi công

Sản phẩm có thể được thi công bằng

- Dạng phun: Sử dụng máy phun sơn yếm khí (airless spray).  
Cọ/chổi sơn: Được đề nghị dùng cho công tác sơn đậm và góc cạnh và diện tích nhỏ. Cần thận để đạt được chiều dày khô qui định.  
Ru-lô/con lăn: Có thể sử dụng. Cần thận để đạt được chiều dày khô qui định.

Điều kiện trong quá trình thi công sơn :

Nhiệt độ bề mặt tối thiểu phải đạt 10°C và ít nhất phải cao hơn 3°C so với điểm sương của không khí, các điều kiện khí hậu được đo ở vùng lân cận bề mặt. Cần phải thông gió tốt cho những khu vực kín nhằm bảo đảm màng sơn khô tốt. Độ ẩm bê tông không được vượt quá 4% (theo khối lượng). Màng sơn không được tiếp xúc với dầu, hóa chất hay va chạm cơ học cho đến khi đã được đóng rắn hoàn toàn.

### Tỷ lệ pha trộn (theo thể tích)

Jotafloor Topcoat Comp A	4 phần
Jotafloor Topcoat Comp B	1 phần

Không pha trộn lẻ cho sản phẩm này.

Sử dụng máy khuấy tốc độ chậm có gắn cánh khuấy phù hợp. Đảo toàn bộ sản phẩm ra sàn ngay sau khi đã khuấy trộn kỹ.

Nhiệt độ của sơn và chất đóng rắn nên đạt 18°C hay cao hơn khi được pha trộn với nhau.

### Dung môi pha loãng/vệ sinh

Chất pha loãng: Jotun Thinner No. 17

### Dữ liệu hướng dẫn cho máy phun sơn

Cỡ béc (inch/1000): 17-23  
Áp lực tại đầu súng phun (tối thiểu): 150 bar/2100 psi

## Thời gian khô và đóng rắn

Nhiệt độ bề mặt	10 °C	23 °C	40 °C
Khô bề mặt	2.5 h	1.5 h	min
Khô để đi lên được	14 h	6.5 h	3 h
Khô để sơn lớp kế, tối thiểu	14 h	7 h	3 h
Khô/đóng rắn để sử dụng	14 d	7 d	3 d

Khô bề mặt: giai đoạn khô mà khi nhấn nhẹ lên màng sơn sẽ không để lại dấu tay hay cảm thấy bị dính.

Khô để đi lại được: thời gian tối thiểu trước khi màng sơn có thể chịu được việc đi lại trên nó mà không để lại vết hằn hay hư hại.

Khô để sơn lớp kế, tối thiểu: thời gian ngắn nhất cho phép trước khi có thể sơn lớp kế.

Khô/đóng rắn để sử dụng: thời gian tối thiểu trước khi màng sơn có thể hoàn toàn tiếp xúc với môi trường sử dụng/trung bình.

## Thời gian để phản ứng và thời gian sống sau khi pha trộn

Nhiệt độ sơn	23 °C
Thời gian để sơn phản ứng sau khi pha trộn các thành phần với nhau	min
Thời gian sống	8 h

## Tính tương thích của sản phẩm

Tùy vào môi trường thực tế mà hệ sơn chịu đựng, có thể sử dụng nhiều loại sơn lót và sơn phủ khác nhau để kết hợp với sản phẩm này. Một vài thí dụ như bên dưới. Xin liên hệ với Jotun để có thêm chi tiết.

Lớp trước: Jotafloor Sealer hoặc Jotafloor SF Primer hoặc Jotafloor Solvent Free Primer

## Đóng gói

Thể tích

Cờ thùng chứa

	(lít)	(lít)
Jotafloor Topcoat Comp A	4/16	5/20
Jotafloor Topcoat Comp B	1/4	1/5

Thể tích nêu trên là thể tích khi được sản xuất ở nhà máy. Xin lưu ý rằng kích cỡ đóng gói và thể tích thật có thể thay đổi do qui định của nước sở tại.

## Lưu trữ

Sản phẩm này cần được bảo quản theo qui định an toàn của mỗi quốc gia. Bảo quản sản phẩm ở nơi khô ráo, mát, kết hợp với thông gió tốt, cách xa nguồn nhiệt và thiết bị phát lửa. Thùng chứa sản phẩm phải được đậy kín. Vận chuyển cẩn thận.

### Thời gian lưu kho ở 23 độ C

Jotafloor Topcoat Comp A	24 tháng
Jotafloor Topcoat Comp B	48 tháng

Ở vài thị trường, thời gian lưu kho có thể ngắn hơn do qui định của nước sở tại. Thông tin trên là thời gian lưu kho tối thiểu, sau thời gian này, có thể cần thiết phải kiểm tra lại trước khi đưa sản phẩm vào sử dụng.

## Chú ý

Sản phẩm này chỉ nên được thi công bởi nhà thầu chuyên nghiệp. Nhà thầu thi công sơn phải được huấn luyện, có kinh nghiệm, khả năng và thiết bị để thi công loại sơn này đúng đắn nhất và phù hợp với qui trình kỹ thuật của Jotun. Nhà thầu thi công sơn phải trang bị đồ bảo hộ cá nhân phù hợp khi sử dụng sản phẩm này. Hướng dẫn này dựa trên kiến thức hiện tại về sản phẩm. Bất cứ thay đổi nào để phù hợp cho từng điều kiện ở công trường, cần phải được chấp thuận bởi Đại diện của Jotun trước khi tiến hành.

## Sức khỏe và an toàn

Xin tuân theo những lưu ý phòng ngừa ghi trên nhãn thùng sơn. Sử dụng trong điều kiện thông thoáng. Không hít bụi sơn. Tránh tiếp xúc trực tiếp với da. Khi bị dính vào da, phải ngay lập tức rửa bằng dung dịch vệ sinh, xà bông và nước. Phải ngâm mắt vào nước và đến cơ sở y tế ngay lập tức.

## Độ dao động màu sắc

Khi sản phẩm sử dụng là lớp chống rỉ hay lớp chống hà thì màng sơn có thể bị thay đổi nhẹ về màu sắc theo từng mẻ sản xuất. Những sản phẩm này có thể bị bạc màu và phẫn hóa khi tiếp xúc với ánh nắng mặt trời và thời tiết ngoài trời.

## Trường hợp miễn trừ

Thông tin trong tài liệu này được đưa ra từ những kiến thức tốt nhất của Jotun, dựa trên các thử nghiệm và kinh nghiệm thực tế. Những sản phẩm Jotun được xem như là bán thành phẩm cho tới khi được thi công tốt trên bề mặt cấu trúc cần bảo vệ. Tuy nhiên trong thực tế, sản phẩm có thể được sử dụng trong những điều kiện ngoài tầm kiểm soát của Jotun. Nên Jotun chỉ có thể đảm bảo chất lượng vốn có của sản phẩm. Sản phẩm có thể được thay đổi nhỏ để phù hợp với yêu cầu của nước sở tại. Jotun có quyền thay đổi những thông số đã đưa ra mà không cần thông báo.

Người sử dụng phải nên luôn tham khảo Jotun những hướng dẫn chuyên biệt cho sự phù hợp của sản phẩm này theo nhu cầu của mình và phương pháp thi công chuyên biệt.

# Bảng thông số kỹ thuật

## Jotafloor Topcoat



Nếu có sự mâu thuẫn nào gây ra do vấn đề ngôn ngữ trong tài liệu này, thì tài liệu tiếng Anh (United Kingdom) sẽ được xem như là tài liệu chính thức.